

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2018

^{*}
Số ~~2406~~ - QĐ/ĐUK

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định tạm thời đánh giá, phân loại chất lượng
hàng năm đối với đảng bộ, chi bộ trực thuộc
Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội**

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng khóa XII;
- Căn cứ Quyết định số 1527 - QĐ/TU, ngày 29/11/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội;
- Căn cứ tình hình thực tế của các trường đại học, cao đẳng Hà Nội; Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội xây dựng quy định để cụ thể hóa Quy định 132 - QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị “về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị” và Quyết định số 2566 - QĐ/TU, ngày 18/8/2017 của Thành ủy Hà Nội “về việc ban hành Quy định tạm thời đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy Hà Nội”;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội,

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành “Quy định tạm thời đánh giá, phân loại chất lượng hàng năm đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội”.

Điều 2: Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận: ~~đ~~

- Ban Tổ chức TUHN;
- Phòng Ban, ngành, sở và ĐU trực thuộc - BTCTU;
- Phòng Cơ sở đảng và đảng viên - BTCTU;
- Như điều 2;
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Vũ Tuấn Dũng



QUY ĐỊNH TẠM THỜI
Về việc đánh giá, phân loại chất lượng hằng năm đối với
đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối các trường
Đại học, Cao đẳng Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2406 - QĐ/ĐUK, ngày 31/5/2018 của
Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích

Đánh giá, phân loại chất lượng hằng năm đối với các đối với đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối nhằm đánh giá kết quả triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; qua đó, các cấp ủy, tổ chức đảng kịp thời đề ra các chủ trương, giải pháp nhằm xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ, nhất là người đứng đầu tổ chức đảng

Thông qua việc đánh giá chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở, các cấp ủy tiếp tục đổi mới nội dung và phương hướng hoạt động, nhằm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

Điều 2: Yêu cầu

- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện đảm bảo mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và quy trình đánh giá chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Các ban đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối quán triệt sâu sắc mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và quy trình đánh giá tổ chức đảng để đổi mới công tác đánh giá thi đua đối với đơn vị ngành dọc cấp dưới đảm bảo thực chất, sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Việc tổ chức đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở phải đảm bảo tính tự giác, chặt chẽ, khoa học, công khai, khách quan, dân chủ, đúng thực chất và phải mang tính định lượng cao, căn cứ chủ yếu vào kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng theo quy định của Ban Bí thư và nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên giao.

Điều 3: Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc và những nội dung cơ bản để đánh giá, phân loại hằng năm đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

Điều 4: Nội dung đánh giá

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đảng bộ, chi bộ cơ sở; yêu cầu về công tác xây dựng chính đồn Đảng, thực hiện đánh giá, phân loại theo các nội dung chính sau:

Nội dung kiểm điểm tập thể cần tập trung làm rõ những thành tích nổi bật để phát huy, chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chỉ rõ nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Cấp ủy ban hành nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch triển khai nhiệm vụ; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hằng năm.

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, đột xuất phát sinh được Thành ủy, Đảng ủy Khối, cơ quan chủ quản, quản lý cấp trên giao và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh của nhà trường.

2. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đảm bảo an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

Lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong Khối và trên địa bàn Thủ đô, không để cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia tụ tập đông người, biểu tình.

3. Kết quả lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

3.1. Công tác tư tưởng, tuyên giáo: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong lĩnh vực công tác tư tưởng, tuyên giáo theo sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối và cấp ủy đơn vị giao; các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

3.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong lĩnh vực công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên; bảo vệ chính trị nội bộ theo sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối và cấp ủy đơn vị giao; các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong lĩnh vực kiểm tra,

giám sát và kỷ luật Đảng theo sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối và cấp ủy đơn vị giao; các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

3.3. Công tác văn phòng cấp ủy: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất, công tác chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên trong lĩnh vực công tác văn phòng, công tác thu, chi tài chính đảng, giúp việc cấp ủy theo quy định.

4. Kết quả công tác lãnh đạo hoạt động các tổ chức đoàn thể

4.1. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn hằng năm của cấp ủy cùng cấp và Đoàn cấp trên trực tiếp trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên.

4.2. Công đoàn: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn hằng năm của cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp trong công tác công đoàn và các phong trào, chương trình hành động của tổ chức công đoàn.

4.3. Hội Cựu chiến binh: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn hằng năm của cấp ủy cùng cấp trong chương trình công tác Hội, trong lĩnh vực tập hợp cựu chiến binh và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

4.4. Hội sinh viên: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn hằng năm của cấp ủy cùng cấp và Hội sinh viên cấp trên trực tiếp, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng cấp trong công tác sinh viên và phong trào hoạt động của sinh viên.

5. Kết quả thực hiện công tác thi đua khen thưởng

5.1. Điểm cộng: Đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua khen thưởng đối với trường có thành tích xuất sắc toàn diện, trong một hay một số lĩnh vực công tác được Trung ương (Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội) hoặc các bộ, ban, ngành và tương đương khen thưởng trong năm đánh giá thi đua.

5.2. Điểm trừ: Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở trong tập thể lãnh đạo có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; để xảy ra những vấn đề nổi cộm, bức xúc chậm giải quyết, nhiều đơn, thư khiếu nại tố cáo kéo dài không được giải quyết hoặc giải quyết không hiệu quả; có cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý bị xử lý kỷ luật; có chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở yếu kém.

Điều 5: Phân loại chất lượng

Đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở theo 4 loại: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ.

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở được đánh giá có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên.

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tập thể khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” với các sản phẩm cụ thể lượng hóa được (nếu có)

Không có tổ chức đảng trực thuộc nào hoặc thành viên nào của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định để số lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở được đánh giá có số điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở mà các tiêu chí đều được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên.

Không có tổ chức đảng trực thuộc; không có cấp ủy viên hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý đó bị kỷ luật (trừ trường hợp tổ chức đảng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở được đánh giá có số điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở mà các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên.

Không có đơn vị trực thuộc; không có cấp ủy viên hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý đó bị kỷ luật (trừ trường hợp tổ chức đảng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các đảng bộ, chi bộ cơ sở mà các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém”, có số điểm đánh giá đạt dưới 50 điểm. Hoặc đảng bộ, chi bộ cơ sở được đánh giá trên 50 điểm nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:

- Nội bộ cấp ủy hoặc ban thường vụ mất đoàn kết trầm trọng; dễ xảy ra những “điểm nóng” phức tạp, khiếu kiện kéo dài, cấp ủy không tập trung chỉ đạo giải quyết.

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

Điều 6: Phương pháp đánh giá

1. Đánh giá chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối thực hiện theo phương pháp chấm điểm, mang tính định lượng; trên cơ sở kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả nhận xét, đánh giá thi đua hằng năm của các ban đảng và văn phòng, Hội đồng Thi đua khen thưởng Đảng ủy Khối.

2. Thực hiện đánh giá chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối theo thang điểm 100, trong đó đánh giá kết quả thực hiện 06 nội dung chính.

Ngoài 100 điểm trên, có tối đa 10 điểm thưởng đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở hoàn thành xuất sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, trên các mặt công tác; tối đa 10 điểm trừ (tùy theo mức độ hạn chế, vi phạm được nêu trong nội dung đánh giá).

3. Thực hiện đánh giá chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối theo biểu kèm theo Quy định tạm thời này (có biểu kèm theo).

Điều 7: Quy trình, thẩm quyền đánh giá

1. Căn cứ tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn chất lượng được quy định cụ thể đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở và các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối tham gia đánh giá xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), đề nghị mức xếp loại chất lượng, làm cơ sở để Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy

Khối xem xét, quyết định nhận xét, đánh giá, phân loại đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

2. Việc đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở được thực hiện theo 3 bước sau:

- Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại:

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức theo quy định tại Điều 5.

- Bước 2: Tham gia đánh giá về đề xuất phân loại

Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối tham gia thực hiện việc phân tích chất lượng kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác trên các mặt công tác trong năm và căn cứ biểu điểm tự chấm của các đảng bộ, chi bộ cơ sở; đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở khi được yêu cầu theo trách nhiệm, thẩm quyền.

- Bước 3: Quyết định nhận xét, đánh giá và phân loại chất lượng

+ Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc và gửi thông báo kết quả xếp loại về Ban Tổ chức Đảng ủy Khối để tổng hợp.

+ Ban Tổ chức Đảng ủy Khối thẩm định kết quả tự đánh giá, kết quả tham gia đánh giá, các kết quả đánh giá hợp pháp khác của các đảng bộ, chi bộ cơ sở; trao đổi, làm rõ những nội dung các đơn vị đánh giá chưa thống nhất; tham mưu, đề xuất mức xếp loại chất lượng.

+ Trên cơ sở đề xuất của Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thảo luận, xem xét, quyết định việc đánh giá và phân loại chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

3. Đánh giá, phân loại kết quả hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, hoạt động đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

4. Việc đánh giá, phân loại các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc được thực hiện mỗi năm một lần, gắn với tổng kết năm của đảng bộ.

Hồ sơ gồm có:

- Công văn đề nghị của cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm của các đảng bộ, chi bộ cơ sở theo Điều 4 của Quy định này.

- Bản tự đánh giá, chấm điểm của cấp ủy theo biểu điểm.

- Bản thống kê Kết quả xếp loại thi đua của chính quyền và tổ chức chính trị xã hội; các hình thức khen thưởng (Huân chương, cờ thi đua, bằng khen ... của các cấp, các ngành).

- Quyết định đánh giá, phân loại chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8: Trách nhiệm của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối

Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối xây dựng tiêu chí, nội dung đánh giá; đổi mới phương pháp, hình thức đánh giá đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc; đảm bảo việc đánh giá thi đua đối với các đơn vị ngành dọc cấp dưới được thực chất, sát với kết quả và mức độ, hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị.

Điều 9: Trách nhiệm của cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở

Cấp ủy đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ theo mục 4 Điều 7 của Quy định này; gửi hồ sơ về Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức) trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

Điều 10: Trách nhiệm của Ban Tổ chức và Văn phòng Đảng ủy Khối

Ban Tổ chức phối hợp với Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối thẩm định, đề xuất kết quả đánh giá, phân loại các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định và tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ra thông báo kết quả phân loại tới các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Văn phòng Đảng ủy Khối căn cứ các quy định hiện hành về chế độ chi khen thưởng trong Đảng để nghiên cứu, đề xuất các hình thức, mức chi kinh phí khen thưởng đối với các tổ chức cơ sở đảng xuất sắc tiêu biểu, được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối biểu dương, khen thưởng hàng năm.

Điều 11: Điều khoản thi hành

Quy định này được triển khai thực hiện từ năm 2018. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần xem xét, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi; các đơn vị kịp thời đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để xem xét, quyết định./.

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
ĐẢNG BỘ (CHI BỘ).....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 201....

BIỂU CHẤM ĐIỂM CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ ĐẢNG NĂM.....

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa
ĐÁNH GIÁ THEO 6 NHIỆM VỤ		100
I	LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ	35
1	Việc triển khai, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Thành ủy; tổ chức học tập, quán triệt chỉ thị của Trung ương về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Tối đa 5 điểm
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	5
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	3
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	0
2	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của đảng bộ, chi bộ và nhiệm vụ của cấp trên giao	30
2.1	Công tác đào tạo, tuyển sinh	Tối đa 10 điểm
	- Đạt kế hoạch	7
	- Vượt kế hoạch	+3
	- Không đạt kế hoạch	-3
2.2	Công tác nghiên cứu khoa học	Tối đa 8 điểm
	- Đạt kế hoạch	5
	- Vượt kế hoạch	+3
	- Không đạt kế hoạch	-3
2.3	Công tác hợp tác quốc tế	Tối đa 7 điểm
	- Đạt kế hoạch	5
	- Vượt kế hoạch	+2
	- Không đạt kế hoạch	-2
2.4	Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của nhà trường	Tối đa 5 điểm
	- Đạt kế hoạch	3
	- Vượt kế hoạch	+2
	- Không đạt kế hoạch	-2
II	LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG	16
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt học tập và thực hiện chủ trương, đường lối,	5

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa
	ng nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	5
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	3
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-5
2	Xây dựng và cụ thể hóa chương trình công tác trọng tâm số 03 - CTTr/ĐUK ngày 05/5/2016 của Đảng ủy Khối về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, giảng viên, sinh viên Khối các trường đại học, cao đẳng Hà Nội”; Chương trình số 05 - CTTr/ĐUK ngày 27/12/2016 của Đảng ủy Khối về “Phát huy sức mạnh của đội ngũ trí thức các trường đại học, cao đẳng tham gia xây dựng và phát triển Thủ đô”	4
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	3
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	2
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-3
3	Công tác phát hiện, ngăn ngừa, đấu tranh với những biểu hiện về tư tưởng và hành động (nói, viết, làm) trái với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước	2
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	2
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	1
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-2
4	Lãnh đạo triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)	5
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	5
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	3
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-5
III	LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐẢNG	18
1	Việc triển khai cụ thể hóa thực hiện Chương trình trọng tâm số 02 – CTTr/ĐUK, ngày 25/4/2016 của Đảng ủy Khối “về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) tạo sự chuyển biến mạnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng”	4
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	3
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	2
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-3
2	Nội bộ đoàn kết thống nhất; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí cấp ủy viên.	2
3	Có chương trình, nghị quyết, kế hoạch xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và Bí thư chi bộ; đổi mới phương pháp lãnh đạo.	1
4	Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy; đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ	2
4.1	Thực hiện tốt quy định về sinh hoạt Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ đảm bảo đủ kỳ, đúng thời gian; Đảng ủy, chi ủy, chi bộ đủ 12 kỳ/năm; Đảng bộ đủ 02 kỳ/năm.	1
4.2	Có sổ ghi biên bản sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và ghi chép đầy đủ, rõ ràng, phản ánh đúng nội dung sinh hoạt.	1
5	Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên: Xây dựng kế hoạch đầu năm về công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên; công tác kết nạp đảng viên mới và thực hiện tốt các chỉ	4

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa
	tiêu đề ra, với một trong các mức độ đạt được như sau:	
	- Xây dựng kế hoạch và hoàn thành 100% các chỉ tiêu đề ra.	3
	- Xây dựng kế hoạch và hoàn thành ½ chỉ tiêu trở lên.	2
	- Xây dựng kế hoạch và hoàn thành dưới ½ chỉ tiêu.	1
6	Thực hiện tốt công tác quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với đảng ủy, chi ủy nơi cư trú theo Quy định 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị, trong đó:	1
	- Có Nghị quyết phân công nhiệm vụ cho 100% đảng viên và định kỳ đánh giá kết quả thực hiện.	0,5
	- Giới thiệu 100% đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú.	0,5
7	Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; phân công cấp ủy phụ trách, cán bộ trực tiếp làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ, thực hiện nghiêm túc việc ghi chép theo dõi và báo cáo về tình hình bảo vệ chính trị nội bộ với Đảng ủy Khối.	2
8	Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng	2
IV	CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG	11
1	Việc triển khai cụ thể hóa thực hiện Chương trình trọng tâm số 04 - CTr/ĐUK ngày 06/5/2016 của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội về “tăng cường công tác kiểm tra giám sát của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội”	4
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	3
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	2
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-3
2	Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ	4
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	4
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	2
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-4
3	Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng lãng phí, tiêu cực, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm	3
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	3
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	2
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-3
V	CÔNG TÁC VĂN PHÒNG CẤP ỦY	5
	Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất, công tác chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên trong lĩnh vực công tác văn phòng; công tác thu chi tài chính đảng, công tác tham mưu giúp việc theo quy định	5
	- Triển khai thực hiện tốt các nội dung trên	5
	- Có triển khai nhưng còn hạn chế về chất lượng	3
	- Không triển khai thực hiện các nội dung trên	-5
VI	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ	15
1	Cấp ủy có nghị quyết lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.	3
2	Kết quả xếp loại của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.	12
2.1	Hoạt động của tổ chức công đoàn được công đoàn cấp trên công nhận, với một trong các mức sau:	4

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa
-	Xếp loại vững mạnh, được Công đoàn cấp trên khen thưởng	4
-	Xếp loại vững mạnh	3
-	Xếp loại khá	2
-	Xếp loại trung bình	1
-	Xếp loại yếu kém	0
2.2	Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được cấp trên công nhận (Những nơi không có tổ chức đoàn hoặc không đủ điều kiện thành lập tổ chức đoàn thì phải giới thiệu đoàn viên sinh hoạt ở tổ chức đoàn và theo dõi, đánh giá sinh hoạt đoàn viên thanh niên đó, đánh giá sinh hoạt đoàn viên thanh niên đó), với một trong các mức sau:	4
-	Xếp loại hoàn thành xuất sắc	4
-	Xếp loại hoàn thành tốt	3
-	Xếp loại hoàn thành khá	2
-	Xếp loại hoàn thành trung bình	1
-	Xếp loại hoàn thành yếu kém	0
2.3	Hoạt động của Hội Cựu chiến binh với một trong các mức sau:	4
-	Xếp loại vững mạnh xuất sắc	4
-	Xếp loại hoàn thành tốt	3
-	Xếp loại hoàn thành khá	2
-	Xếp loại hoàn thành trung bình	1
	CỘNG (I +II+III+IV+V+VI)	100
VI I	ĐIỂM CỘNG KHEN THƯỞNG CÁC NGÀNH, CÁC CẤP	10
	Huân chương	10
	Cờ, Bằng khen Chính phủ	9
	Cờ thi đua của UBND Thành phố, hoặc các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương	7
	Bằng khen của Thành ủy, UBND Thành phố, của các bộ, ngành Trung ương	5
VI II	ĐIỂM TRỪ	10
1	Mất đoàn kết nội bộ kéo dài hoặc tham nhũng nghiêm trọng; có nhiều cán bộ, đảng viên có quyết định vi phạm kỷ luật của Đảng	-6
2	Về chế độ thông tin, báo cáo trong đó:	-4
	- Không có báo cáo định kỳ	-3
	- Có báo cáo nhưng không đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định	-1

- Tổng số điểm cơ sở tự chấm:...../100 điểm
- Tự xếp loại TCCSD đạt:.....
- CẤP ỦY CẤP TRÊN THẨM ĐỊNH
- Điểm:
- Xếp loại:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
(Ký tên, đóng dấu)